UBND XÃ PHƯỚC VĨNH TÂY
TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ THCS PHƯỚC VĨNH TÂY

Số: 331/KH-TH&THCSPVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phước Vĩnh Tây, ngày 07 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Giáo dục cấp Tiểu học năm học 2026-2027

Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp Tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 14919/QĐ-UBND ngày 17/8/2026 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2026-2027 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ vào phương hướng nhiệm vụ cấp Tiểu học năm học 2026-2027 của Ngành GDĐT;

Căn cứ Kế hoạch năm học 2026-2027 của Trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây.

Trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây xây dựng Kế hoạch giáo dục cấp Tiểu học năm học 2026-2027 với những nội dung cụ thể như sau:

I. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2026-2027

1. Thuận lợi và thời cơ

- Thực hiện tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị khóa XIV về đột phá phát triển Giáo dục và đào tạo, cấp ủy Đảng, Chính quyền và ngành GDĐT từ tỉnh đến địa phương đều có kế hoạch và chương trình hành động thực hiện Nghị quyết để lãnh chỉ đạo công tác giáo dục của địa phương nói chung và của đơn vị Trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây nói riêng, nhất là việc đầu tư xây dựng mớI nhà trường đạt chuẩn đáp ứng yêu cầu phát triển nhà trường trong thời gian tới.

- Đảng uỷ-HĐND-UBND xã Phước Vĩnh Tây thường xuyên quan tâm, chỉ đạo và giúp nhà trường tháo gỡ khó khăn một cách kịp thời.

- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, ý thức được trọng trách của mình đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm học.

- Ban đại diện CMHS luôn ủng hộ, phối hợp nhiệt tình, kịp thời có hiệu quả mọi hoạt động của nhà trường.

- Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được nâng cao qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tín nhiệm của phụ huynh học sinh.

2. Khó khăn, thách thức

- Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế đòi hỏi và đạt ra cho Ngành Giáo dục với những thách thức khó khăn về đào tạo nguồn nhân lực có tri thức, có bản lĩnh và chất lượng, trong đó giáo dục cấp Tiểu học phải thực hiện dạy học 02 buổi/ngày, học bán trú, trong điều kiện nguồn lực đầu tư (nguồn lực nhà nước và vận động xã hội hóa) cho giáo dục còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu.

- Điều kiện kinh tế, xã hội và an ninh của đất nước nói chung và địa phương nói riêng còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, bất lợi, khó dự báo trước như: thiên tai, dịch bệnh…. Cuộc sống của đại đa số người dân, nhất là vùng nông thôn còn nhiều khó khăn vì thế việc quan tâm, đầu tư cho con cái học tập còn hạn chế. Khoảng cách giàu nghèo giữa các vùng-miền, sự phát triển không đều giữa các địa phương vẫn tiếp tục là nguyên nhân dẫn đến thiếu bình đẳng về cơ hội tiếp cận giáo dục và khoảng cách chất lượng giáo dục giữa các đối tượng người học và địa phương.

- Kinh nghiệm tổ chức dạy học 02 buổi/ngày tại đơn vị còn hạn chế.

- Một số phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, lo kinh tế gia đình nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho dạy học và quản lý đối với đội ngũ giáo viên, nhân viên lớn tuổi còn hạn chế.

- Việc sáp nhập tỉnh, xã và hình thành Chính quyền địa phương 02 cấp ít nhiều cũng đã ảnh hưởng đến việc đến công tác quản lý tham mưu của nhà trường với Chính quyền địa phương còn hạn chế.

- Việc hình thành Khu đô thị mới Phước Vĩnh Tây đã có tác động trực tiếp đến cuộc sống của người dân, nhất là việc thay đổi nơi cư trú từ đó ảnh hưởng đến sự biến động học sinh trong thời gian tới là rất lớn và tâm lý học tập của học sinh.

3. Tổng quan nguồn lực cấp Tiểu học của đơn vị năm học 2026-2027

3.1. Học sinh

- Tổng số học sinh toàn cấp học: 322 em/11 lớp, bình quân: 29,27 học sinh/lớp; Chia ra:

+ Khối 1: 61 em/2 lớp, bình quân 30,5 học sinh/lớp.

+ Khối 2: 63 em/2 lớp, bình quân 31,5 học sinh/lớp.

+ Khối 3: 60 em/2 lớp, bình quân 30,0 học sinh/lớp.

+ Khối 4: 71 em/3 lớp, bình quân 23,67 học sinh/lớp.

+ Khối 5: 67 em/2 lớp, bình quân 33,5 học sinh/lớp.

- Số học sinh thuộc diện nghèo và cận nghèo: ….. em, tỉ lệ: %.

- Số học sinh biết bơi: ……em, tỉ lệ …….%.

- Tỉ lệ trẻ học đúng độ tuổi: 318/322, tỉ lệ 98,75%, Chia ra:

+ Khối 1: 60/61, tỉ lệ 98,36%.

+ Khối 2: 62/63, tỉ lệ 98,41%.

+ Khối 3: 60/60, tỉ lệ 100%.

+ Khối 4: 70/71, tỉ lệ 98,59%.

+ Khối 5: 66/67, tỉ lệ 98,50%

3.2. Đội ngũ

- Tổng số CBQL, GV, VN: 19/14 nữ.

+ Chia theo trình độ đào tạo: Đại học: 18/13 nữ (94,73%) ; Cao đẳng: 0, Trung cấp: 01/01 nữ (5,26%).

+ Chia theo nhiệm vụ phân công: CBQL: 01/0 nữ ; Dạy và chủ nhiệm lớp: 13/11 nữ; Dạy bộ môn: 5/3 nữ (gồm 01 thể dục; 02 tiếng Anh; 01 mỹ thuật, 01 tin học);

- Độ tuổi bình quân cấp học: 39,47 tuổi (năm 2025), chia ra:

+ Dưới 30 tuổi: 3/3 nữ, tỉ lệ 15,78%.

+ Từ 30 đến 35 tuổi: 4/3 nữ, tỉ lệ 21,05%.

+ Từ 36 đến 40 tuổi: 5/5 nữ, tỉ lệ 26,31%.

+ Từ 41 đến 45 tuổi: 1/1 nữ, tỉ lệ 5,26%.

+ 46 đến 50 tuổi: 4/1 nữ, tỉ lệ 21,05%.

+ Từ 51 đến 55 tuổi: 0/0 nữ, tỉ lệ 0 %.

+ Từ 56 tuổi trở lên: 2/1 nữ, tỉ lệ 10,52%.

- Về bố trí phân công đội ngũ:

+ Dạy và chủ nhiệm khối 1: 02 lớp/02 giáo viên (01 Đại học, 01 Trung cấp).

+ Dạy và chủ nhiệm khối 2: 02 lớp/02 giáo viên (02 Đại học).

+ Dạy và chủ nhiệm khối 3: 02 lớp/02 giáo viên (02 Đại học).

+ Dạy và chủ nhiệm khối 4: 03 lớp/03 giáo viên (03 Đại học).

+ Dạy và chủ nhiệm khối 5: 02 lớp/02 giáo viên (02 Đại học).

3.3. Cở sở vật chất

- Tổng số phòng: 11 phòng, tỉ lệ 01 phòng/lớp (11 phòng kiên cố), chia ra:

+ Phòng học tập: 11 phòng (phòng kiên cố).

+ Phòng phục vụ học tập (phòng bộ môn): 02 phòng (phòng dạy tiếng Anh, phòng dạy tin học).

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới, đột phá giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị khóa XIV.

- Giáo dục nhà trường cấp Tiểu học tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, tập trung nâng chất lượng trường học đạt chuẩn Quốc gia, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tích cực ứng dụng CNTT, CĐS để thực hiện có hiệu quả và chất lượng chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống cho học sinh; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, đánh giá; tiếp tục đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên.

2. Mục tiêu cụ thể

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giữ vững và nâng cao tỉ lệ đạt chuẩn Quốc gia về công tác PCGD, XMC.

- Đẩy mạnh việc thực hiện tự chủ về nội dung giảng dạy phù hợp với điều kiện của địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất bằng việc vận dụng tốt các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) giáo dục STEM…và nhất là phát huy hiệu quả bảng tương tác và ti vi tương tác được trang bị.

- Thực hiện tốt quy định về kiểm tra, đánh giá học sinh theo quy định; Coi trọng công tác bồi dưỡng, phụ đạo học sinh trong từng tiết học và ngoại khóa; Thực hiện tốt kế hoạch bàn giao và nghiệm thu chất lượng giáo dục.

- Đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo NCBH và chuyên đề, thực hiện tốt công tác BDTX cho đội ngũ giáo viên, khuyến khích toàn đội ngũ tự học và sáng tạo.

- Tổ chức tốt nội dung, hình thức hoạt động trải nghiệm nhằm hướng đến việc hình thành năng lực và phẩm chất cho học sinh.

- Tỉ lệ hoàn thành chương trình lớp học 100%, trong đó tỉ lệ hoàn thành chương trình Tiểu học đạt 100% .

- 100% học sinh đều đạt các phẩm chất và năng lực theo quy định một cách thực chất; phấn đầu cuối năm tỉ lệ học sinh biết bơi 50% trở lên.

III. Nội dung thực hiện chương trình giáo dục

1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2026-2027

Thực hiện Quyết định số 14919/QĐ-UBND ngày 17/8/2026 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2026-2027 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Tây Ninh như sau:

- Học kì một: Từ ngày 07/9/2026 đến đến ngày 08/01/2027 gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác cụ thể như sau:

+ Tựu trường, sinh hoạt đầu năm: Ngày 24/8/2026 (Khối 1) và ngày 28/8/2026 (khối 2, 3, 4, 5).

+ Ngày khai giảng: 05/9/2026.

+ Thực dạy: 18 tuần từ 07/9/2026 đến 08/01/2027.

+ Ngày nghỉ tết dương lịch: 01/01/2027.

+ Ngày nghỉ giữa năm: 09/01/2027.

- Học kì hai: Từ ngày 11/01/2027 đến ngày 22/5/2027 gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác, cụ thể như sau:

+ Thực dạy: 17 tuần từ 11/01/2026 đến 22/5/2027.

+ Nghỉ Tết Nguyên đán Đinh Mùi: 10 ngày (Từ 01/02/2027 đến hết ngày 10/02/2027).

+ Nghỉ lễ Giỗ Tổ Hùng Vương: 01 ngày (26/4/2027).

+ Nghỉ lễ ngày Giải phóng Miền Nam và QTLĐ: 02 ngày (30/4/2027 và 01/5/2027).

+ Ngày kết thúc chương trình: 22/5/2027.

+ Tuần lễ dự phòng: 25/5/2027 đến 29/5/2027.

- Việc thực hiện kéo dài hoặc rút ngắn thời gian năm học: Căn cứ vào tình hình thực tế và tình hình thiên tai, dịch bệnh được cấp có thẩm quyền cho phép (nếu có) sẽ có kế hoạch riêng.

- Kế hoạch thực hiện theo tuần như sau:

TT	Nội dung công việc	Thời gian	Ghi chú
1	**Tựu trường Khối 1**	**24/8/2026**	
	Tựu trường khối 2,3,4,5	**28/8/2026**	
2	**Khai giảng**	**05/9/2026**	
I. HỌC KÌ I: 18 tuần (07/9/2026- 08/01/2027)			
1	**Thực dạy tuần 1**	**Từ 07/9 – 11/9/2026**	
2	**Thực dạy tuần 2**	**Từ 14/9 – 18/9/2026**	
3	**Thực dạy tuần 3**	**Từ 21/9 – 25/9/2026**	
4	**Thực dạy tuần 4**	**Từ 28/9 – 02/10/2026**	
5	**Thực dạy tuần 5**	**Từ 05/10 – 09/10/2026**	
6	**Thực dạy tuần 6**	**Từ 12/10 – 16/10/2026**	
7	**Thực dạy tuần 7**	**Từ 19/10 – 23/10/2026**	

8	**Thực dạy tuần 8**	**Từ 26/10 – 30/10/2026**	
9	**Thực dạy tuần 9**	**Từ 02/11 – 06/11/2026**	**Kiểm tra, đánh giá GHKI**
10	**Thực dạy tuần 10**	**Từ 09/11 – 13/11/2026**	
11	**Thực dạy tuần 11**	**Từ 16/11 – 20/11/2026**	Nếu ngày 20/11 nghỉ hoặc sinh hoạt chủ điểm thì bù ngày 21/11/2026
12	**Thực dạy tuần 12**	**Từ 23/11 – 27/11/2026**	
13	**Thực dạy tuần 13**	**Từ 30/11 – 04/12/2026**	
14	**Thực dạy tuần 14**	**Từ 07/12 – 11/12/2026**	
15	**Thực dạy tuần 15**	**Từ 14/12 – 18/12/2026**	
16	**Thực dạy tuần 16**	**Từ 21/12 – 25/12/2026**	
17	**Thực dạy tuần 17**	**Từ 28/12 – 01/01/2026**	- Nghỉ ngày 01/01/2026 (bù ngày 02/01/2027) **- Kết hợp Ôn tập cuối HKI**
18	**Thực dạy tuần 18 và kiểm tra, đánh giá cuối HKI.**	**Từ 04/01 – 08/01/2027**	**Kiểm tra, đánh giá cuối HKI**
19	**Nghỉ giữa năm học**	**09/01/2027**	
II. HỌC KÌ II 17 tuần (11/01/2027– 22/5/2027)			
1	**Thực dạy tuần 19**	**Từ 11/01 – 15/01/2027**	
2	**Thực dạy tuần 20**	**Từ 18/01 – 22/01/2027**	
3	**Thực dạy tuần 21**	**Từ 25/01 – 29/01/2027**	
	Nghỉ Tết Đinh Mùi 2027 từ ngày 01/02/2027 đến hết ngày 10/02/2027		
	Ôn tập, củng cố	**Từ 11/02 – 12/02/2027**	
4	**Thực dạy tuần 22**	**Từ 15/02 - 19/02/2027**	
5	**Thực dạy tuần 23**	**Từ 22/02 – 26/02/2027**	
6	**Thực dạy tuần 24**	**Từ 01/3 – 05/3/2027**	
7	**Thực dạy tuần 25**	**Từ 08/3 – 12/3/2027**	
8	**Thực dạy tuần 26**	**Từ 15/3 – 19/3/2027**	
9	**Thực dạy tuần 27**	**Từ 22/3 - 26/3/2026**	**- Kiểm tra, đánh giá GHKII**
10	**Thực dạy tuần 28**	**Từ 29/3 – 02/4/2027**	
11	**Thực dạy tuần 29**	**Từ 05/4 – 09/4/2027**	
12	**Thực dạy tuần 30**	**Từ 12/4 – 16/4/2027**	
13	**Thực dạy tuần 31**	**Từ 19/4 – 23/4/2027**	- Dạy bù ngày 26/4 vào ngày 24/4/2027
14	**Thực dạy tuần 32**	**Từ 26/4 – 30/4/2027**	- Nghỉ 26/4 và 30/4, bù
15	**Thực dạy tuần 33**	**Từ 03/5 – 07/5/2027**	Dạy bù ngày 30/4/2027 vào ngày 08/5/2027.
16	**Thực dạy tuần 34**	**Từ 10/5 – 14/5/2027**	**Kết hợp ôn tập cuối năm**
17	**Thực dạy tuần 35 và kiểm tra, đánh giá cuối năm**	**Từ 17/5 – 21/5/2027**	**Kiểm tra, đánh giá cuối năm**
	Tuần dự phòng	**Từ 24/5- 28/5/2027**	

- Thời gian biểu cho các hoạt động giáo dục tại trường:

Buổi sáng	**Buổi chiều**

Tiết/ nội dung	Thời gian	Tiết/ nội dung	Thời gian
Tiết 1	7h30 – 8h05	Tiết 1	13h30 – 14h05
Tiết 2	8h10 – 8h45	Tiết 2	14h10 – 14h45
Ra chơi	8h45 – 9h10	Ra chơi	14h45 – 15h10
Tiết 3	9h10 – 9h45	Tiết 3	15h10 – 15h40
Tiết 4	9h50 – 10h25		

2. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục:

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII
1. Môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	**420**	216	204	**350**	180	170	**245**	126	119	245	126	119	245	126	119
2	Toán	**105**	54	51	**175**	90	85	**175**	90	85	**175**	90	85	**175**	90	85
3	Đạo đức	**35**	18	17	**35**	18	17	**35**	18	17	**35**	18	17	**35**	18	17
4	TNXH	**70**	36	34	**70**	36	34	**70**	36	34	//	//	//	//	//	//
5	Mĩ thuật	**35**	18	17	**35**	18	17	**35**	18	17	**35**	18	17	**35**	18	17
6	Hát nhạc	**35**	18	17	**35**	18	17	**35**	18	17	**35**	18	17	**35**	18	17
7	GDTC	**70**	36	34	**70**	36	34	**70**	36	34	**70**	36	34	**70**	36	34
8	Tin học, Công nghệ	//	//	//	//	//	//	**70**	36	34	**70**	36	34	**70**	36	34
9	Khoa học	//	//	//	//	//	//	//	//	//	**70**	36	34	**70**	36	34
10	Lịch sử & Địa lý	//	//	//	//	//	//	//	//	//	**70**	36	34	**70**	36	34
11	HĐTN	**105**	54	51	**105**	54	51	**105**	54	51	**105**	54	51	**105**	54	51
12	Ngoại ngữ 1	//	//	//	//	//	//	**140**	72	68	**140**	72	68	**140**	72	68
3. Hoạt động củng cố, tăng cường																
1.Ôn tập, phụ đạo		**2**	1	1	**2**	1	1	**6**	3	3	**2**	1	1	**4**	2	2
2. Tăng cường tiếng Anh		**8**	4	4	**8**	4	4	**//**	//	//	**//**	//	//	**//**	//	//
3. Tăng cường tin học.		**2**	1	1	**2**	1	1	**//**	//	//	**//**	//	//	**//**	//	//
3. Tăng cường giáo dục kỹ năng số		**//**	//	//	**//**	//	//	**2**	1	1	**2**	1	1	**//**	//	//
Tổng số tiết		**889**	450	425	**889**	450	425	**988**	**508**	**480**	**1054**	**542**	**512**	**1054**	**542**	**512**
Bình quân tiết/tuần		**32**			**32**			**32**			**32**			**32**		

4. Các hoạt động giáo dục tập thể theo nhu cầu người học 2026-2027

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm
9/2025	Chào năm học mới	- Tuyên truyền ATGT - Tuyên truyền GDSK - Tổng vệ sinh trường, lớp
10/2025	Vòng tay bè bạn	- Trang trí trường lớp, trồng chăm sóc cây xanh, cây kiểng. - Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh.
11/2025	Biết ơn thầy, cô giáo	- Liên hoan văn nghệ: Tiếng hát dưới mái trường.

12/2025	Uống nước nhớ nguồn	- Tham quan, du khảo di tích lịch sử, văn hóa
01/2026	Xuân yêu thương	- Ngày hội: Xuân yêu thương, giúp bạn nghèo
02/2026	Mừng Đảng, mừng Xuân	- Ngày hội: Kế hoạch nhỏ
3/2026	Biết ơn Mẹ	- Biết ơn mẹ - Kỉ niệm ngày thành lập Đoàn
4/2026	Hòa bình, hữu nghị	- Tim hiểu lịch sử Cầu Kinh
5/2026	Rạng ngời trang sử Việt Nam	- Tim hiểu truyền thống Đội

5. Thực hiện chương trình giáo dục từng khối lớp năm học 2026-2027

5.1. Khối 1: 02 lớp/ 60 học sinh.

5.1.1. Kế hoạch thời gian

- **Học kì Một**: 18 tuần thực học.

+ ***Kiểm tra, đánh giá GHKI***: Từ 02/11 đến 06/11/2026.

+ ***Kiểm tra, đánh giá cuối HKI***: từ 04/01 đến 08/01/2027.

- **Học kì Hai**: 17 tuần thực học.

+ ***Kiểm tra, đánh giá GHKII***: Từ 22/3 đến 26/3/2027.

+ ***Kiểm tra cuối HKII***: Từ 17/5 đến 21/5/2027.

- Tổ chức dạy học 09 buổi/tuần.

- Tổng số tiết học và hoạt động/ tuần: (32 tiết/ tuần).

+ ***Buổi sáng***: Thực dạy và hoạt động 04 tiết.

+ ***Buổi chiều***: Thực dạy và hoạt động: 03 tiết.

- So với quy định chương trình GDPT 2018, khối 1 tăng thêm 07 tiết/tuần bố trí như sau: Tăng cường tiếng Anh: 04 tiết, tăng cường tin học và kỹ năng số: 01 tiết, Thực hiện bồi dưỡng và phụ đạo học sinh: 02 tiết.

5.1.2. Thời khóa biểu: Đính kèm

5.2. Khối 2: 02 lớp/60 học sinh

5.2.1. Kế hoạch thời gian

- **Học kì Một**: 18 tuần thực học.

+ ***Kiểm tra, đánh giá GHKI***: Từ 02/11đến 06/11/2026.

+ ***Kiểm tra, đánh giá cuối HKI***: từ 04/01 đến 08/01/2027.

- **Học kì Hai**: 17 tuần thực học.

+ ***Kiểm tra, đánh giá GHKII***: Từ 22/3 đến 26/3/2027.

+ ***Kiểm tra cuối HKII***: Từ 17/5 đến 21/5/2027.

- Tổ chức dạy học 09 buổi/tuần.

- Tổng số tiết học và hoạt động/ tuần: (32 tiết/ tuần).

+ ***Buổi sáng***: Thực dạy và hoạt động 04 tiết.

+ ***Buổi chiều***: Thực dạy và hoạt động: 03 tiết.

- So với quy định chương trình GDPT 2018, khối 2 tăng thêm 07 tiết/tuần bố trí như sau: Tăng cường tiếng Anh: 04 tiết, tăng cường tin học và kỹ năng số: 01 tiết, Thực hiện bồi dưỡng và phụ đạo học sinh: 02 tiết.

5.2.2. Thời khóa biểu: Đính kèm.

5.3. Khối 3: 02 lớp/ 60 học sinh.

5.3.1. Kế hoạch thời gian

- **Học kì Một**: 18 tuần thực học.

+ ***Kiểm tra, đánh giá GHKI***: Từ 02/11đến 06/11/2026.

+ ***Kiểm tra, đánh giá cuối HKI***: từ 04/01 đến 08/01/2027.

- **Học kì Hai**: 17 tuần thực học.

+ ***Kiểm tra, đánh giá GHKII***: Từ 22/3 đến 26/3/2027.

+ ***Kiểm tra cuối HKII***: Từ 17/5 đến 21/5/2027.

- Tổ chức dạy học 09 buổi/tuần.

- Tổng số tiết học và hoạt động/ tuần: (32 tiết/ tuần).

+ ***Buổi sáng***: Thực dạy và hoạt động 04 tiết.

+ ***Buổi chiều***: Thực dạy và hoạt động: 03 tiết.

- So với quy định chương trình GDPT 2018, khối 3 tăng thêm 04 tiết/tuần bố trí như sau: Tăng cường GD kỹ năng số: 01 tiết, Thực hiện bồi dưỡng và phụ đạo học sinh: 03 tiết.

5.3.2. Thời khóa biểu: Đính kèm.

5.4. Khối 4: 03 lớp/ 71 học sinh

5.4.1. Kế hoạch thời gian

- **Học kì Một**: 18 tuần thực học

+ ***Kiểm tra, đánh giá GHKI***: Từ 02/11đến 06/11/2026.

+ ***Kiểm tra, đánh giá cuối HKI***: từ 04/01 đến 08/01/2027.

- **Học kì Hai**:17 tuần thực học

+ ***Kiểm tra, đánh giá GHKII***: Từ 22/3 đến 26/3/2027.

+ ***Kiểm tra cuối HKII***: Từ 17/5 đến 21/5/2027.

- Tổ chức dạy học 09 buổi/tuần.

- Tổng số tiết học và hoạt động/ tuần: (32 tiết/ tuần).

+ ***Buổi sáng***: Thực dạy và hoạt động 04 tiết

+ ***Buổi chiều***: Thực dạy và hoạt động: 03 tiết.

- So với quy định chương trình GDPT 2018, khối 4 tăng thêm 02 tiết/tuần bố trí như sau: Tăng cường GD kỹ năng số: 01 tiết, thực hiện bồi dưỡng và phụ đạo học sinh: 01 tiết.

5.4.2. Thời khóa biểu: Đính kèm.

5.5. Khối 5: 02 lớp/66 học sinh.

5.5.1. Kế hoạch thời gian

- **Học kì Một**: 18 tuần thực học.

+ ***Kiểm tra,đánh giá GHKI***: Từ 02/11đến 06/11/2026.

+ ***Kiểm tra, đánh giá cuối HKI***: từ 04/01 đến 08/01/2027.

- **Học kì Hai**: 17 tuần thực học.

+ ***Kiểm tra, đánh giá GHKII***: Từ 22/3 đến 26/3/2027.

+ ***Kiểm tra cuối HKII***: Từ 17/5 đến 21/5/2027.

- Tổ chức dạy học 09 buổi/tuần.

- Tổng số tiết học và hoạt động/ tuần: (32 tiết/ tuần).

+ ***Buổi sáng***: Thực dạy và hoạt động 04 tiết

+ ***Buổi chiều***: Thực dạy và hoạt động: 03 tiết.

- So với quy định chương trình GDPT 2018, khối 5 tăng thêm 02 tiết/tuần bố trí như sau: Thực hiện bồi dưỡng và phụ đạo học sinh: 02 tiết.

5.5.2. Thời khóa biểu: Đính kèm.

6. Các hoạt động giáo dục và biện pháp thực hiện

6.1. Bồi dưỡng và phụ đạo học sinh

- Công tác bồi dưỡng và phụ đạo học sinh được thực hiện ngay trong mỗi tiết học bằng việc thực hiện điều chỉnh nội dung học tập theo trình độ và năng lực của từng học sinh, theo phương châm "Tất cả mọi học sinh đều được học và học được, không em nào bị bỏ lại phía sau", nhất là việc phụ đạo học sinh nhận thức chậm; Ngoài ra việc phụ đạo được tiến hành thông qua các tiết được xếp trực tiếp trong thời khóa biểu.

- Mỗi GVCN, GVBM đều phải xây dựng kế hoạch phụ đạo, bồi dưỡng.

- Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh nhận thức chậm, cụ thể:

+ Chỉ đạo việc tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo.

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo học sinh yếu.

- Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của học sinh yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ GV phụ đạo học sinh yếu.

- Giáo viên phụ đạo:

+ Lập danh sách học sinh yếu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

+ Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập.

6.2. Tổ chức hoạt động trải nghiệm và giáo dục kỹ năng sống

- Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm gồm:

+ Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ và các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng.

+ Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt lớp sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường.

+ Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề. Hoạt động ngoài giờ lên lớp thường xuyên và hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ.

* Hình thức tổ chức sinh hoạt thường xuyên được thực hiện đều đặn từng tuần, thực hiện ở trường và cả ở nhà với nhiệm vụ trải nghiệm được giao như nhau đến từng học sinh.

* Hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ: Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi, sân chơi, ngày hội của học sinh.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo dức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông, trí tuệ nhân tạo (AI),... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

7. Tham gia các hội thi

7.1. Tổ chức "Ngày hội STEM"

- Năm học 2026-2027 thực hiện động viên toàn đội ngũ tích cực thực hiện giáo dục STEM thông qua tổ chức ngày hội STEM của trường nhằm tổ chức giao lưu học hỏi của học sinh và giáo viên toàn trường và đánh giá hiệu quả thực hiện giáo dục Stem của toàn trường.

- Thời gian thực hiện từ tháng 3/2027 đến 4/2027.

7.2. Đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT

- Trong năm mỗi giáo viên đều đăng ký tham gia hội thi ĐM PPDH theo định hướng phát triển năng lực phẩm chất, với nội dung 01 tiết giảng có sử dụng CNTT (bảng tương tác hoặc ti vi tương tác.)

- Về yêu cầu tiết giảng: Phải ứng dụng CNTT, sử dụng các PP và kỹ thuật dạy học tích cực và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI).

- Thời gian thực hiện chia làm 02 giai đoạn:

+ Giai đoạn 1: Từ 01/10/2026 đến 20/11/2026 (Chào mừng này NGVN).

+ Giai đoạn 2: Từ 01/02/2027 đến 26/3/2027 (Chào mừng ngày thành lập Đoàn TN).

8. Đổi mới kiểm tra, đánh giá và sinh hoạt tổ chuyên môn

8.1. Đổi mới kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh năm học 2025-2026 được thực hiện chặt chẽ đúng quy định tại Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020.

- Việc kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Thực hiện xây dựng đề kiểm tra theo đúng quy chuẩn: ma trận về nội dung, về cấu trúc, về số lượng, hình thức câu hỏi và về mức độ từng câu hỏi; Đề kiểm tra trước khi phê duyệt sử dụng phải thông qua tổ phản biện trực tiếp với tác giả xây dựng đề kiểm tra để điều chỉnh, bổ sung.

- Việc tổ chức kiểm tra nghiêm túc, chặt chẽ, đúng quy chế tất cả các khâu: Ra đề, phản biện, phê duyệt, coi kiểm tra, chấm kiểm tra.

- Trong năm học 2026-2027 phấn đấu 100% tiết kiểm tra định kỳ cuối kỳ và cuối năm đều thực hiện trên phần mềm LMS.

8.2. Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp soạn giảng

- Về nội dung dạy học theo SGK: Tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ cho giáo viên trong việc thực hiện nội dung dạy học theo SGK bằng việc sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học cho phù hợp nhu cầu trình độ nhận thức của học sinh và điều kiện trường, lớp và địa phương.

- Về hình thức dạy học: Tiếp tục đa dạng sự phối hợp các hình thức dạy học một cách linh hoạt để mang lại hiệu quả thiết thực như: dạy toàn lớp, cá nhân, nhóm, dạy trong lớp, ngoài thực địa, dạy theo cấu trúc bài học, cấu trúc chủ đề và trải nghiệm.

- Về PPDH: Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ PPDH bằng việc: đẩy mạnh sử dụng ĐDDH, ứng dụng CNTT, trí tuệ nhân tạo (AI), kết hợp các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, tổ chức các hoạt động học tập, coi trọng vận dụng luyện tập, thực hành và khám phá tri thức mới. Tất cả việc đổi mới phải tuân thủ định hướng phát triển năng lực phẩm chất người học.

- Về soạn giảng: Thực hiện việc soạn giảng tổ chức thành các hoạt động theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất; Mỗi hoạt động xác định rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp tiến hành; Việc soạn giảng cần bám sát yêu cầu chuẩn kiến thức kỹ năng theo quy định chương trình từng khối lớp (Phụ lục 3 Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 29/6/2021 của Bộ GDĐT).

8.3. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn

- Năm học 2026-2027 tiếp tục thực hiện việc sinh hoạt TCM theo đúng chuyên đề "Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn" mà đơn vị đã tập huấn, triển khai những năm học trước đây, cụ thể:

+ Nội dung, hình thức sinh hoạt phải thiết thực, hiệu quả đối với việc bồi dưỡng và nâng cao năng lực chuyên môn của giáo viên, nền nếp và chất lượng học tập của học sinh.

+ Đẩy mạnh việc sinh hoạt theo NCBH và chuyên đề giáo dục STEM, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học qua chơi.

+ Ứng dụng CNTT trong thực hiện hồ sơ tổ chuyên môn.

- Trong năm học 2026-2027 tập trung thực hiện các chuyên đề sau:

TT	Tên chuyên đề
1	Đẩy mạnh việc giáo dục STEM trong dạy học ở tiểu học
2	Vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học để phát huy tính tích cực, chủ động và tự học trong học sinh, nhằm phát triển năng lực và phẩm chất một cách thực chất và hiệu quả, nhất là đẩy mạnh việc dạy học thông qua chơi
3	Đổi mới phương pháp phụ đạo học sinh yếu kém.
4	Giải quyết tình huống trong dạy học, xây dựng phong trào của lớp chủ nhiệm.
5	Việc ứng dụng CNTT, trí tuệ nhân tạo AI trong giảng dạy.

9. Tổ chức dạy học đối học sinh khuyết tật và hoàn cảnh khó khăn

- Năm học 2026-2027 đơn vị (cấp Tiểu học) không có học sinh khuyết tật.

10. Tổ chức dạy tin học và ngoại ngữ 1

- Môn tin học: Năm học 2026-2027 đơn vị tiếp tục tổ chức dạy học môn tin học là môn tăng cường, tự nguyện cho học sinh khối 1, 2 và dạy học bắt buộc đối với khối 3, 4, 5 được tổ chức như sau:

+ Thời lượng dạy học: 01 tiết/tuần, lồng ghép giáo dục kĩ năng số.

+ Tài liệu dạy học: Đối với khối 1, 2 sử dụng SGK "Cùng học tin học 1, 2" của Bộ GDĐT. Riêng lớp 3, 4, 5 sử dụng SGK hiện hành thống nhất được Bộ GDĐT công bố.

+ Đối tượng: 100% số HS khối 3, 4, 5 và học sinh khối 1, 2 có nhu cầu đăng ký học.

+ Địa điểm học tập: Tại phòng máy tính thuộc trường.

- Môn ngoại ngữ 1 (tiếng Anh): Năm học 2026-2027 đơn vị tiếp tục duy trì việc dạy môn tiếng Anh là môn học tăng cường khối 1, 2 và dạy bắt buộc đối với khối 3, 4, 5 được tổ chức dạy như sau:

+ Thời lượng dạy học: 04 tiết/tuần.

+ Tài liệu dạy học: Lớp 1, 2, 3, 5: Sử dụng SGK tiếng Anh theo quy định thống nhất bộ SGK do Bộ GDĐT công bố (tiếng Anh Global Success - Hoàng Văn Vân).

11. Tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát

- Trong năm học đơn vị xây dựng lập kế hoạch kiểm tra nội bộ và thực hiện, cụ thể:

+ Thành lập Ban kiểm tra nội bộ đơn vị giúp Hiệu trưởng đánh giá hiệu quả, những tồn tại và tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục của cấp học và các chỉ đạo có liên quan.

+ Từng tổ chuyên môn căn cứ vào kế hoạch của trường để xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ tổ trình Hiệu trưởng phê duyệt và thực hiện.

+ Trong năm học 2026-2027 tập trung kiểm tra các chuyên đề sau:

* Việc tổ chức thực hiện chương trình GDPT 2018 và các nội dung giáo dục lồng ghép theo chỉ đạo.

* Việc triển khai và thực hiện Giáo dục STEM và Dạy học thông qua chơi của đơn vị và từng cá nhân.

* Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá và theo dõi chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GD-ĐT.

* Việc ĐMPPDH: Ứng dụng CNTT, trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học và quản lý học sinh, việc thực hiện chuyển đổi số.

12. Tăng cường CSVC-KT trường học và xây dựng đội ngũ nhà giáo.

- Sử dụng triệt để ĐDDH hiện có và tự làm, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin hợp lý trong dạy học; sử dụng linh hoạt các hình thức trong dạy học nhằm dạt được yêu cầu tiết học nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả, phát huy khả năng sáng tạo,tự học, tự nghiên cứu, tự phát hiện kiến thức của từng học sinh.

- Đẩy mạnh chất lượng và hiệu quả hoạt động của tổ khối chuyên môn, cũng như nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục gắn chặt với

việc thực chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học, chuẩn Hiệu trưởng phù hợp và nghiêm túc.

- Thực hiện tốt việc phân công, phân nhiệm rõ ràng sao cho dễ kiểm tra, đánh giá, dễ quy trách nhiệm và sử dụng đội ngũ hợp lý, đồng thời thực hiện tốt, kịp thời các chế độ chính sách cho CBGV theo đúng quy định.

- Kiên quyết xử lý các biểu hiện tiêu cực trong dạy thêm, học thêm của Giáo viên trong đội ngũ và trên địa bàn theo qui định.

- Tăng cường hiệu lực trong quản lý, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ trường học theo qui định đồng thời thường xuyên tổ chức cho toàn đội ngũ phê bình và tự phê bình. Kiên quyết đấu tranh phòng chống tiêu cực và các tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học trong giáo viên và trong học sinh, định kì tổ chức sơ, tổng kết, tuyên dương và nhân rộng cá nhân điển hình, tích cực, đồng thời kiên quyết xử lý, ngăn chặn có hiệu quả, kịp thời các vi phạm của CB-GV có liên quan đến việc thực hiện các quy định và quy chế chuyên môn.

- Thực hiện công khai, dân chủ đối với công tác thi đua, tạo điều kiện để mỗi CB-GV và HS phát huy tối đa năng lực, khả năng sáng tạo và mức phấn đấu, cống hiến cao nhất với ý chí phấn đấu thật sự để đưa đơn vị đi lên.

- Nâng cao trách nhiệm cá nhân của kế toán, thủ quỹ và thủ trưởng đơn vị trong việc thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản của đơn vị, thực hiện nghiêm túc và đầy đủ nội dung công khai tài chính, tài sản theo qui định, để tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân từng cán bộ, giáo viên thực hiện quyền giám sát, chất vấn của mình.

- Thực hiện tốt chế độ kiểm tra nội bộ có liên quan đến việc sử dụng tài chính, tài sản để kịp thời phát hiện và ngăn chặn các biểu hiện sai phạm, thiếu sót trong quản lý, đồng thời sử lý nghiêm các trường hợp vi phạm có liên quan đến tham nhũng , thu vén cá nhân.

13. Thao giảng, chuyên đề và giáo dục STEM toàn cấp học

13.1. Kế hoạch thao giảng chuyên đề theo "Nghiên cứu bài học"

Tháng	**Tổ Chuyên môn thực hiện**
10/2026	Tổ chuyên môn 1, 2, 3
11/2026	Tổ chuyên môn 4, 5
12/2026	Tổ chuyên môn 1, 2, 3
01/2027	Tổ chuyên môn 4, 5
03/2027	Tổ chuyên môn 1, 2, 3
04/2027	Tổ chuyên môn 4, 5

13.2. Kế hoạch thao giảng chuyên đề toàn cấp học

Tháng	**TCM thực hiện**	**Chuyên đề**
10/2026	Tổ chuyên môn 4, 5	Giáo dục STEM

11/2026	Tổ chuyên môn 1, 2, 3	Dạy học thông qua chơi
12/2026	Tổ chuyên môn 4,5	Ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học
01/2026	Tổ chuyên môn 1, 2, 3	Giáo dục STEM
03/2026	Tổ chuyên môn 4,5	Dạy học thông qua chơi
04/2026	Tổ chuyên môn 1, 2, 3	Ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học

14. Tổ chức thực hiện giáo dục Stem

- Năm học 2026-2027 cấp Tiểu học tiếp tục thực hiện giáo dục STEM thông qua 02 hình thức là: Bài học STEM và trải nghiệm STEM (Ngày hội STEM) Với yêu cầu như sau:

+ Khối 1, 2: Trong năm học mỗi giáo viên thực hiện việc dạy bài học STEM ít nhất 10 bài (Theo tài liệu tập huấn hè 2025).

+ Khối 3: Trong năm học mỗi giáo viên thực hiện việc dạy bài học STEM ít nhất 12 bài (Theo tài liệu tập huấn hè 2025).

+ Khối 4, 5: Trong năm học mỗi giáo viên thực hiện việc dạy bài học STEM ít nhất 15 bài (Theo tài liệu tập huấn hè 2025).

- Việc tham gia "Ngày hội STEM" năm học 2026-2027 mỗi lớp tham gia ít nhất 05 sản phẩm.

15. Thực hiện việc giáo lồng ghép, giáo dục tích hợp năm học 2026-2027

Năm học 2026-2027 đơn vị thực hiện nghiêm túc việc thực hiện giáo dục lồng ghép, giáo dục tích hợp các nội dung theo chỉ đạo của Ngành giáo dục: Nội dung, địa chỉ từng bài học, môn học thực hiện việc giáo dục lồng ghép, giáo dục tích hợp theo chỉ đạo của các lớp tập huấn chuyên môn trước đây và năm học 2025-2026, cụ thể:

- Về nội dung giáo dục lồng ghép, tích hợp: Tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Giáo dục pháp luật. Giáo dục Quyền con người; Giáo dục đạo đức, lí tưởng cách mạng cho học sinh; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Giáo dục an toàn giao thông; Giáo dục phòng chống tham nhũng, lãng phí Tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới; Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Giáo dục tiết kiệm nước; Giáo dục bảo vệ môi trường; Ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; Bảo tồn thiên nhiên, bảo vệ đông vật hoang dã; Giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; Phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; Giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh Tiểu học; Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; Sử dụng di sản văn hóa trong dạy học; Giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng công dân số, giáo dục AI….

- Về phương pháp giáo dục lồng ghép, tích hợp: Việc tổ chức giảng dạy các nội dung lồng ghép, tích hợp vào các môn học được quy định phù hợp với cấp học, đảm bảo không tăng về số tiết, định mức giảng dạy của giáo viên; Không làm thay đổi mục tiêu và nội dung bài học. Soạn - giảng có tích hợp, lồng ghép giáo dục các nội dung vào trong bài dạy, phải giúp học sinh tiếp nhận một cách "nhẹ nhàng, tự nhiên,

hiệu quả", bảo đảm nguyên tắc học sinh được "thẩm dần" các nội dung kiến thức lồng ghép được giáo viên truyền tải cho các em, giúp cho các dần hình thành kiến thức, được phát triển toàn diện; biết lý giải, phân biệt, phân tích so sánh vấn đề liên quan, phát huy khả năng độc lập sáng tạo trong kỹ năng học tập, phát huy kỹ năng sống trong học tập và trong cuộc sống.

- Hình thức thể hiện và minh chứng thực hiện giáo dục lồng ghép, tích hợp: Thể hiện trong kế hoạch giáo dục của Tổ Chuyên môn và kế hoạch bài dạy của từng giáo viên.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
- Tổ chức các hoạt động hội thi, phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong năm học.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.
- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường Tiểu học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
- Chịu trách nhiệm về nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các sinh hoạt, thao hội giảng chuyên đề cấp trường, cấp tổ trong năm học.

3. Đối với tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch cụ thể hoạt động tổ chuyên môn, thực hiện chương trình giáo dục của tổ.
- Trực tiếp tư vấn, giúp đỡ về chuyên môn nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ; Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho các thành viên.
- Tổ chức và điều hành sinh hoạt tổ chuyên môn theo quy định của Điều lệ nhà trường;
- Kịp thời váo cáo đề xuất với Hiệu trưởng các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục của tổ.

4. Đối với giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng và xây dựng kế hoạch bài dạy cá nhân theo quy định kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn.

- Thực hiện nghiêm túc mội quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội, Cha mẹ học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Tích cực tự trau rồi chuyên môn, nghiệp vụ, tự học để nâng cao năng lực chuyên môn.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

5. Đối với GV/TPT Đội

- Chủ động phối hợp nhà trường và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.
- Tham mưu Hiệu trưởng thành lập các CLB thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

6. Đối với GV/Thư viện, thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tổ chức Ngày hội đọc sách, giới thiệu sách.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026-2027 cấp Tiểu học của Trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây, trong quá trình thực hiện căn cứ vào tình hình thực tế sẽ có điều chỉnh, bổ sung để hoàn thiện./.

Nơi nhận:
- UBND xã;
- Phòng VHXH (b/c);
- HT, PHT;
- TTCM;
- Các bộ phận;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Văn Vũ